TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2022/HS-ST
Ngày: 26-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đời

Bà Vũ Thị Lệ Thủy

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Võ Ngọc Tín - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12 tháng 8 năm 1996 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ 30, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở: Tổ 96, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1973); gia đình có 02 người con, bị cáo là con út.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 18/5/2018, bị Công an quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 05/7/2022, bị Công an phường Hòa phát, quận Cẩm Lệ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/9/2022; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Vũ Hồng S, sinh năm 1978; trú tại: K31/21 Ng, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Hoàng Thị Hoa M, sinh năm 1981; trú tại: K31/21 N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng (có mặt)

- Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1994; trú tại: Số 08 V, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng (có mặt)

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1992; trú tại: Số 08 V, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/8/2022, Nguyễn Văn T đi bộ trên đường Y, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe mô tô Honda Lead, màu xanh - vàng, BKS: 43E1-292.01 của Vũ Hồng S (SN 1978; Trú: K31/21 N, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng) đang dựng trên vỉa hè trước Nhà hàng Yến Thành 1 (Địa chỉ: Số 36 Y, phường T, quận S, TP Đà Nẵng), có cắm sẵn chìa khóa, không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để bán kiếm tiền tiêu xài. T đi bộ đến gần chiếc xe, quan sát xung quanh không có ai thì ngồi lên xe, mở chìa khóa, nổ máy điều khiển xe chạy về cất giấu tại Khu C, Chung cư V, tại đường H, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng. Sau đó, T mở cốp xe mô tô Honda Lead lục tìm được Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 007225 mang tên Hoàng Thị Hoa M. Đến sáng ngày 14/8/2022, T điều khiển chiếc xe Honda Lead, màu xanh - vàng, BKS: 43E1-292.01 đến gặp anh Trần Văn Đ (SN 1994; Trú: Số 08 V, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng) liên hệ để bán chiếc xe này. T cung cấp Giấy

chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 007225 mang tên Hoàng Thị Hoa M và nói dối là xe T mua của người quen không có giấy tờ mua bán nên anh Đ tin tưởng và hai bên thỏa thuận giá mua bán chiếc xe trên là 14.200.000 đồng. Anh Đ yêu cầu T viết giấy bán xe và để lại CMND của T thì T đồng ý. Do không có đủ tiền nên anh Đ đưa trước cho T số tiền 8.000.000 đồng và hẹn T vài ngày sau sẽ giao đủ số tiền còn lại. Đến chiều ngày 19/8/2022, T quay lại gặp anh Đ và lấy thêm số tiền 6.200.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán xe, T đã tiêu xài cá nhân hết.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xanh - vàng, BKS: 43E1-292.01, số khung: 4518FY565490, số máy: JF45E0599151;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 007225 mang tên Hoàng Thị Hoa M;

- 01 Giấy mua bán xe mô tô giữa Nguyễn Văn T và Trần Văn Đ ngày 14/8/2022.

Tại Kết luận số: 44/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 07/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận S xác định: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xanh - vàng, BKS: 43E1-292.01, số khung: 4518FY565490, số máy: JF45E0599151 có giá trị 17.200.000 đồng.

Qua điều tra xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xanh - vàng, BKS: 43E1-292.01, số khung: 4518FY565490, số máy: JF45E0599151 do chị Hoàng Thị Hoa M (SN 1981; Trú: K31/21 N, phường T, quận S – là vợ của anh Vũ Hồng S) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 13/8/2022, chị M giao xe này cho anh S sử dụng làm phương tiện đi lại thì bị trộm cắp nên ngày 21/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trả lại xe cùng giấy tờ xe cho chị M là phù hợp.

Về bồi thường dân sự:

Anh Vũ Hồng S, chị Hoàng Thị Hoa M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Trần Văn Đ không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố Nguyễn Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về tang vật, vật chứng và tiền án phí.

- Bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Hoa M và ông Trần Văn Đ không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 13/8/2022, tại trước

Nhà hàng Yến Thành 1 (Địa chỉ: Số 36 Y, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng), Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xanh - vàng, BKS: 43E1-292.01, số khung: 4518FY565490, số máy: JF45E0599151 của anh Vũ Hồng S có trị giá 17.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo T có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, pháp luật nghiêm cấm nhưng do lười lao động muốn có tiền tiêu xài, sử dụng cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Vũ Hồng S quên rút chìa khóa xe, không có người trông coi để lén lút thực hiện trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xanh - vàng, BKS: 43E1-292.01 có trị giá 17.200.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân; bị cáo có nhân thân xấu ngày 18/5/2018, bị Công an quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 07/5/2022, bị Công an phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo để bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T hiện nay nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xanh - vàng, BKS: 43E1-292.01, số khung: 4518FY565490, số máy: JF45E0599151 do chị Hoàng Thị Hoa M (SN 1981; Trú: K31/21 N, phường T, quận S – là vợ của anh Vũ Hồng S) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 13/8/2022, chị M giao xe này cho anh S sử dụng làm phương tiện đi lại thì bị trộm cắp nên ngày 21/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại xe cùng giấy tờ xe cho chị M là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 01 giấy mua bán xe mô tô giữa Nguyễn Văn T và Trần Văn Đ ngày 14/8/2022, đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Hồng S, chị Hoàng Thị Hoa M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Trần Văn Đ không có yêu cầu bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về vấn đề khác: Đối với hành vi của anh Trần Văn Đ, do không biết xe mô tô mà T mang đến bán là do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 *(mười hai)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 30/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy mua bán xe mô tô giữa Nguyễn Văn T và Trần Văn Đ ngày 14/8/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tung;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Vũ